

Số: 101/2025/QĐST-HNGĐ

Đồng Nai, ngày 22 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 167/2025/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2025 giữa:

- *Nguyên đơn:* **Bà Phan Thị Mỹ H** - sinh ngày 22/3/1987.

Căn cước công dân: 075187004651, cấp ngày: 05/9/2022. Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ thường trú: Tổ B, khu phố C, phường H (phường T, thành phố B cũ), tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở hiện nay: Đường số B, tổ A, ấp P, xã B, tỉnh Đồng Nai.

- *Bị đơn:* **Ông Nguyễn M** - sinh năm 28/7/1985.

Căn cước: 066085016099, cấp ngày: 04/6/2025. Nơi cấp: Bộ C.

Địa chỉ thường trú: Tổ B, khu phố C, phường H (phường T, thành phố B cũ), tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở hiện nay: Đường số B, tổ A, ấp P, xã B, tỉnh Đồng Nai.

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Bà Phan Thị Mỹ H và ông Nguyễn M.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về con chung: Ông Nguyễn M và bà Phan Thị Mỹ H có 04 người con chung là cháu Nguyễn Ngọc Thảo N – sinh ngày 25/11/2010, cháu Nguyễn Anh K – sinh ngày 16/12/2012, cháu Nguyễn Ngọc Thảo T – sinh ngày 14/10/2018, cháu Nguyễn Ngọc Thảo V – sinh ngày 31/01/2021.

Khi ly hôn, bà Phan Thị Mỹ H và ông Nguyễn Minh thỏa T1 như sau: Giao cho ông Nguyễn M có quyền và nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 người con chung là cháu Nguyễn Ngọc Thảo N và cháu Nguyễn Anh K. Giao cho bà Phan Thị Mỹ H có quyền và nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 người con chung là cháu Nguyễn Ngọc Thảo T và cháu Nguyễn Ngọc Thảo V. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Nguyễn M và bà Phan Thị Mỹ H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, các đương sự có quyền thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng cho con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Nguyễn M và bà Phan Thị Mỹ H mỗi người phải chịu 75.000^d (*bảy mươi lăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Bà H tự nguyện nộp án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn cho ông M. Số tiền tạm ứng án phí 300.000^d (*ba trăm ngàn đồng*) bà H đã nộp theo biên lai số 0001710 ngày 06/8/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai chuyển thành án phí 300.000^d (*ba trăm ngàn đồng*). Trả lại cho bà Phan Thị Mỹ H 150.000^d (*một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 3 – Đồng Nai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- UBND phường Hồ Nai, thành phố Biên Hòa (nay là phường Long Bình), tỉnh Đồng Nai, số 251/2009, ngày 07/10/2009 để ghi vào sổ hộ tịch;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bá Đức